

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2023 – 2024

Môn: Ngữ văn; Khối: 11

A – GIỚI HẠN CHƯƠNG TRÌNH:

Năng lực đọc và viết:

- **Năng lực đọc (6 điểm):** Phạm vi tri thức Đọc hiểu thuộc Bài 1, 2.

- **Năng lực viết (4 điểm):** Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm truyện (*Những đặc điểm trong cách kể*).

B - HÌNH THỨC KIỂM TRA: Tự luận kết hợp trắc nghiệm

C – KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

I. Phần Đọc hiểu (6 điểm)

1. Truyện kể: Đọc hiểu các văn bản/đoạn trích thuộc thể loại truyện kể (tập trung vào thể loại truyện ngắn hiện đại). Sử dụng ngữ liệu ngoài sách giáo khoa.

a. Nhận biết:

- Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu trong văn bản/đoạn trích.

- Nhận biết được ngôi kể, đặc điểm của lời kể trong truyện; lời người kể chuyện ngôi thứ ba và lời nhân vật.

- Nhận biết được tình huống truyện, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện.

- Nhận biết được điểm nhìn của người kể chuyện.

- Xác định được hệ thống nhân vật, kết cấu, các thủ pháp nghệ thuật...

b. Thông hiểu:

- Tóm tắt được cốt truyện.

- Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.

- Hiểu và nêu được tình cảm, cảm xúc, thái độ của người kể chuyện thông qua ngôn ngữ, giọng điệu kể và cách kể.

- Nêu được tác dụng của việc thay đổi người kể chuyện (người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba) và điểm nhìn trong một truyện kể.

- Phân tích được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện hoặc lời của các nhân vật khác.

c. Vận dụng:

- Thể hiện được thái độ đồng tình/không đồng tình/đồng tình một phần với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm.

- Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm.

2. Thơ ca: Đọc hiểu các văn bản/đoạn trích thuộc thể loại thơ ca. Sử dụng ngữ liệu ngoài sách giáo khoa.

a. Nhận biết:

Nhận biết được cấu tứ, hình ảnh, một số các yếu tố của thơ như vần, nhịp, các biện pháp tu từ....trong thơ trữ tình.

b. Thông hiểu:

- Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.

- Hiểu được nội dung chính của văn bản.

- Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.

- Hiểu được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ...và cách xây dựng cấu tứ, hình ảnh trong thơ.

c. Vận dụng:

- Nhận xét giá trị của các yếu tố nội dung, hình thức trong văn bản.
- Rút ra được thông điệp, bài học cho bản thân từ nội dung văn bản.

II. Phần Làm văn (4 điểm): Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm truyện

Bài viết cần đảm bảo các yêu cầu:

- Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm truyện (nhân đề, tên tác giả,...) chú ý nêu khái quát các phương diện làm nên tính nghệ thuật của tác phẩm mà bài viết sẽ đi sâu vào phân tích.
- Nêu được và phân tích một cách cụ thể, rõ ràng về các phương diện nghệ thuật đặc sắc của tác phẩm (Nghệ thuật sáng tạo tình huống, xây dựng cốt truyện, những nét đặc sắc của hình tượng người kể chuyện, cách tổ chức trần thuật, lời văn và giọng điệu)...
- nêu nhận định, đánh giá về tác phẩm dựa trên các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục với những phân tích có chiều sâu hay thể hiện góc nhìn mới mẻ.
- Khẳng định giá trị của tác phẩm truyện.

C - ĐỀ THAM KHẢO

Họ và tên học sinh:..... Mã số học sinh:.....

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

(Lược dẫn: Vợ của nhân vật xưng “tôi” mua một con chó, nhưng nó rất xấu xí nên chẳng ai dám đến gần. Mấy người quen của nhân vật “tôi” định bụng sẽ giết thịt nó để làm một chầu nhậu, nhưng rồi giặc đến, mọi người đều phải bỏ làng chạy giặc. Vì vướng víu nên gia đình, nhân vật “tôi” đành phải bỏ con chó lại nhà cụ bếp Móm và nhờ cụ nuôi hộ. Trước khi ra đi, vợ của nhân vật “tôi” đã xích con chó vào gốc cây để nó khỏi chạy theo).

“*Ầng!... Ầng! Ầng!...*” Tiếng con chó lồng lộn, cuống quýt đằng sau bước chân tôi. Nó như gọi tôi, nó như kêu cứu, như than khóc, oán trách...

Ra khỏi ngõ tôi thoáng nghe tiếng chị vợ cả nói với chồng:

– Vợ chồng nhà ấy họ đi đấy à? Này, họ bỏ lại con chó cậu ạ.

Và tiếng anh chồng dậm dấn:

– Đến người cũng chả chắc giữ được nữa là con chó!...

Tôi xót lại cái quai ba lô, bước theo hút cái bóng nhà tôi đang đi xăm xăm xuống đồi.

[...]

Tiếng con chó từ trong nhà cụ bếp Móm đưa ra vẫn nghe rõ mồn một “*Ầng!... Ầng! Ầng!...*”. Tiếng con chó da diết, nhọn hoắt xói vào ruột gan tôi. “*Thôi để chuyện này về tao nuôi. Tao sẽ nuôi mày, tao không bỏ mày đâu...*”.

Tôi nhủ thầm với tôi một lần nữa như vậy.

(Lược một đoạn: sau khi giặc rút, gia đình nhân vật “tôi” về lại làng, nhưng nhân vật “tôi” đã quên bẵng con chó).

Một hôm tôi chợt thấy cặp kính trắng lấp loáng của Đặng “còn” từ đầu ngõ đi vào, bấy giờ tôi mới giật mình, sự nhớ đến con chó. Tôi quay lại hỏi nhà tôi:

– À, mình này! Con chó nhà ta đâu nhỉ? Mình chưa vào trong cụ bếp dắt nó về à?

Nhà tôi đứng ngẩn ra một lúc. Có lẽ nhà tôi cũng không ngờ rằng tôi đã về bằng ấy ngày giờ rồi vẫn không nói chuyện con chó ấy với tôi.

– Nó chết rồi!... – Nhà tôi nói khe khẽ.

– Chết rồi? Làm sao mà chết được?...

Tôi trở mắt lên hỏi lại. Nhà tôi cúi mặt xuống, thở dài:

– Nó chết thương lắm cơ mình ạ. Không phải nó chết trong cụ bếp Móm đâu. Nó về nhà ta nó chết đấy.

Nhà tôi ngừng lại, cắn môi chớp chớp hai mắt nhìn ra ngoài sân. lát sau, nhà tôi đứng dậy mời Đặng vào trong nhà, rót nước mời anh rồi mới tiếp tục câu chuyện.

Chao ôi! Con chó xấu xí ấy của tôi! Con chó từ lúc mua, đến lúc chết không được một lần vuốt ve! Nó đã chết một cách thảm thương và trung hậu quá. Từ hôm vợ chồng tôi gửi lại nó cho ông cụ bếp Móm, con chó không chịu ăn uống gì. Nó chỉ kêu. Nó kêu suốt ngày, suốt đêm. Một đêm, ông cụ bếp không thấy con chó kêu nữa, thì ra nó đã xổng xích đi đâu mất rồi.

Hôm nghe tin giặc rút, ở trong khe đồn Khau Vất dọn về, nhà tôi tạt vào nhà cụ bếp Móm định đem con chó về nhân thể, nhưng vào đến nơi thì nó không còn đấy nữa. Lúc ấy nhà tôi cũng yên trí là con chó mất rồi. Chắc chắn nó sẽ lạc vào một trại áp nào đấy và người ta làm thịt nó.

Nhưng khi nhà tôi về đến nhà, bà con xóm giềng vừa chạy sang láo nháo thăm hỏi thì, ở ngoài vườn sau, có mấy tiếng chó hú lên thảm thương và ghê rợn.

Từ sau bụi dứa rậm rạp, con chó khôn khổ ấy lao đảo đi ra. Người nó run lên bần bật. Nó gầy quá, chỉ còn một dúm xương da xộc xệch, rụng hết lông. Nó đói quá, đi không vững nữa. Nó đi ngả dụi bên này, dụi bên kia. Rồi nó không còn đủ sức mà đi nữa. Nó nằm bệt trên đất, rúm người lại, lét lét về phía nhà tôi. Lúc ấy cả người nó chỉ còn có cái đuôi là còn ngoáy được để mừng chủ và cái lưỡi liếm liếm vào tay chủ. Khôn nạn con chó! Được gặp chủ nó mừng quá. Từ trong hai con mắt đờ đẫn của nó mấy giọt nước chảy ra. Lát sau thì nó không liếm được nữa, cái đuôi ngoáy yếu dần, yếu dần rồi im hẳn. Nó chết.

Tôi tôi sầm mặt lại, vừa thương xót con chó, vừa thấy xấu hổ. Quả thật tôi chỉ là một thằng tôi. Một thằng ích kỷ. Tôi chỉ nghĩ đến mình và vợ con mình. Đến như con chó mình nuôi, mình đối xử với nó có được như cái tình nghĩa của nó đối xử với mình đâu?

[...]

(Trích *Con chó xấu xí*, Kim Lân, in trong *Tuyển tập Kim Lân*, Nxb Văn học)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Truyện ngắn trên sử dụng người kể chuyện ở ngôi thứ mấy?

- A. Ngôi thứ ba
- B. Ngôi thứ hai
- C. Ngôi thứ nhất
- D. Ngôi thứ nhất và thứ ba

Câu 2. Đoạn trích trên chủ yếu được kể từ điểm nhìn của nhân vật nào?

- A. Nhân vật người vợ
- B. Nhân vật xung “tôi”
- C. Nhân vật Đặng
- D. Nhân vật cụ bếp Móm

Câu 3. Phát biểu nào sau đây nói đúng về đặc điểm của lời kể trong truyện?

- A. Chỉ có lời nhân vật
- B. Chỉ có lời người kể chuyện
- C. Bao gồm cả lời người kể chuyện và lời nhân vật
- D. Bao gồm cả lời người kể chuyện, lời nhân vật và lời tác giả

Câu 4. Chi tiết nào sau đây khiến nhân vật tôi cảm thấy “vừa thương xót con chó, vừa thấy xấu hổ”? (0,5 điểm)

- A. Phải gửi lại con chó ở nhà cụ bếp Móm
- B. Tiếng kêu của con chó khi gia đình nhân vật “tôi” bỏ nó ra đi
- C. Con chó lét về nhà chủ rồi chết
- D. Con chó lét về, mừng và xúc động khi gặp lại chủ rồi chết

Câu 5. Hình tượng “con chó xấu xí” là biểu tượng cho

- A. Những con người có ngoại hình xấu xí
- B. Những con người có tính cách yếu đuối
- C. Những con người bị hắt hủi nhưng sống nghĩa tình
- D. Những con người thấp cổ bé họng nhưng đã can đảm đứng lên

Câu 6. Phát biểu nào sau đây nói lên nội dung tóm tắt của truyện?

A. Gia đình nhân vật “tôi” mua một con chó xấu xí, đối xử với nó một cách hờ hững và khi chạy giặc đã bỏ lại nó. Nhưng con chó vẫn trung thành với chủ, tìm về nhà gặp chủ rồi mới chết. Hành động đó đã khiến nhân vật “tôi” vừa thương xót con chó vừa hối hận vì cách hành xử của mình.

B. Gia đình nhân vật “tôi” mua một con chó xấu xí, đối xử với nó một cách hờ hững và khi chạy giặc đã bỏ lại nó.

C. Gia đình nhân vật “tôi” mua một con chó xấu xí, đối xử với nó một cách hờ hững và khi chạy giặc đã bỏ lại nó. Nhưng con chó vẫn trung thành với chủ, tìm về nhà gặp chủ rồi mới chết.

D. Gia đình nhân vật “tôi” mua một con chó xấu xí, đối xử với nó một cách hờ hững và khi chạy giặc đã bỏ lại nó. Nhân vật “tôi” đã rất thương xót con chó và hối hận vì cách hành xử của mình.

Câu 7. Phát biểu nào sau đây nói lên chủ đề của truyện:

- A. Phê phán lối sống vô tình vô nghĩa.
- B. Ca ngợi lối sống tình nghĩa, trước sau như một
- C. Lên án chiến tranh đã gây ra sự loạn li
- D. Cả A và B

Câu 8. Bạn rút ra được bài học gì cho bản thân sau khi đọc truyện ngắn trên?

Câu 9. Bạn có nhận xét gì về người vợ của nhân vật “tôi” trong câu chuyện?

Câu 10. Từ truyện ngắn trên, bạn suy nghĩ gì về tác hại của thói vô cảm trong cuộc sống. (Viết khoảng 4 – 5 dòng).

II. LÀM VĂN (4,0 điểm)

Viết một bài văn nghị luận phân tích, đánh giá về những nét đặc sắc trong cách kể của nhà văn Kim Lân trong văn bản trên.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,5
	2	B	0,5
	3	C	0,5
	4	D	0,5
	5	C	0,5
	6	A	0,5
	7	D	0,5
	8	Học sinh được tự do rút ra bài học, miễn là tích cực và liên quan đến nội dung câu chuyện. Tham khảo: - Cần sống có lòng yêu thương - Cần sống tình nghĩa, trước sau như một - Không nên phân biệt đối xử	1.0
	9	Nhận xét về người vợ của nhân vật “tôi”: là một người phụ nữ có tấm lòng nhân hậu, giàu tình cảm. Điều đó được thể hiện qua lời nói và cảm xúc của bà trước cái chết của con chó xấu xí.	1.0
	10	Suy nghĩ về tác hại của thói vô cảm trong cuộc sống: - Vô cảm khiến tâm hồn con người trở nên chai sạn, không biết yêu thương người khác - Vô cảm khiến con người không tạo lập và duy trì được các mối quan hệ tốt đẹp - Vô cảm khiến con người không nhận được sự giúp đỡ khi gặp khó khăn. v.v...	0,5
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận văn học</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề	0,5
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Phân tích, đánh giá về những nét đặc sắc trong cách kể của nhà văn Kim Lân trong văn bản <i>Con chó xấu xí</i> .	0,5

	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau:</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm truyện (nhân đề, tên tác giả,...) và nét đặc sắc trong cách kể của tác giả. - Lần lượt phân tích một cách cụ thể, rõ ràng về các phương diện nghệ thuật đặc sắc của tác phẩm (Nghệ thuật sáng tạo tình huống, xây dựng cốt truyện, những nét đặc sắc của hình tượng người kể chuyện, cách tổ chức trần thuật, lời văn và giọng điệu)... - Rút ra những đánh giá, nhận xét về nghệ thuật kể chuyện của tác phẩm. - Khẳng định giá trị của tác phẩm truyện. 	2.0
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,5
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.</p>	0,5
Tổng điểm		10.0

VI. RÚT KINH NGHIỆM

.....
.....Hết.....